

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 /2023/HSST

Ngày: 20 - 9 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Sơn

Ông Phạm Xuân Đỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Huế – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Duyên và ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXX - HS ngày 05/9/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến D, sinh năm 1989 tại YB; tên gọi khác: DS; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường TT, thị xã CT, tỉnh BP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Lê Thị T2, sinh năm 1962; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 02 (Năm 2009 có hành vi “Đánh nhau”, bị UBND xã TT (nay là phường TT áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường theo nghị định số 163/2003/NĐ-CP ngày 19/12/2003 của Chính phủ; Năm 2018 có hành vi “Cố ý gây thương tích”, Cơ quan CSĐT Công an huyện BB, tỉnh BD ra Quyết định khởi tố bị can. Đến ngày 16/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện BB, tỉnh BD ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với D). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến D là người sử dụng ma túy đá, không có nghề nghiệp và do cần tiền để mua ma túy sử dụng hàng ngày nên từ 2019, D đã nảy sinh ý định mua ma túy đá để sử dụng; đồng thời về phân chia nhỏ bán lại cho người nghiện khác nhằm thu lợi bất chính. Thông qua một số người bạn ngoài xã hội thì D biết một người tên H (tên thường gọi là H2) không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực Ngã 3 bia chiến thắng BB, tỉnh BD là người bán ma túy đá nên D đã nhiều lần liên lạc qua điện thoại để mua ma túy. Số tiền D mua ma túy mỗi lần từ 800.000 đồng đến 3.000.000 đồng/1 lần. D chuyển tiền mua ma túy cho H theo số tài khoản 050114794381, Ngân hàng S (đây là

số tài khoản mà D đưa cho H để chuyển tiền mua ma túy, tài khoản đứng tên Phạm Thị Thanh X - bạn gái của D). Ma túy được H bỏ trong khẩu trang y tế treo trên cây ở ven đường hoặc được bỏ trong vỏ chai nước, vỏ bao thuốc lá để dưới lề đường và chỉ D đến lấy. Sau khi mua được ma túy, D đem về cất giấu tại nhà của D ở tổ 4, khu phố 1, phường TT, thị xã HL, tỉnh BP để bản thân sử dụng và khi có người nghiện mua thì D phân chia nhỏ ra bán cho người sử dụng ma túy.

Cách thức D bán ma túy cho người nghiện như sau: Khi người nghiện cần mua ma túy thì người đó gọi điện thoại cho D qua số 0362.936.250, nói số tiền mua, sau đó D sẽ hẹn giao ma túy cho người nghiện tại nhà D. Khi gặp, người nghiện đưa tiền cho D trước, nhận tiền xong D trực tiếp đưa ma túy cho người nghiện hoặc D để gói ma túy trước nhà và chỉ chỗ cho người nghiện đến lấy. Số tiền mà người nghiện mua ma túy của D từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/lần.

Khoảng 13 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2023, do hết ma túy để sử dụng và bán cho người nghiện khác nên D gọi điện cho H mua ma túy đá với số tiền 1.800.000 đồng. H nói D chuyển tiền cho H rồi chạy đến khu vực Bia chiến thắng BB, BD rồi gọi điện cho H. Sau đó, D điều khiển xe mô tô một mình từ nhà D đến một tiệm điện thoại ở gần ngã ba TVT để chuyển 1.800.000 đồng cho H qua tài khoản ngân hàng S. Chuyển tiền xong, D tiếp tục điều khiển xe đến điểm hẹn. Khi đến nơi, D gọi điện cho H thông báo đã đến thì H nói ma túy được H bỏ trong khẩu trang y tế treo trên cây ở ven đường. Theo chỉ dẫn của H, D đến lấy ma túy rồi đem về nhà cất giấu trong ba lô màu xanh ở khu vực bếp. Khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, D đang ở nhà thì Trần Công Y gặp D hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Nghe vậy, D chưa lấy tiền của Y mà đi xuống bếp để lấy ma túy phân chia nhỏ ra để bán cho Y. Lúc này, Y đang đứng trước cửa nhà D thì thấy Phạm Thị Thanh X, sinh năm 1992, nơi thường trú: Tổ 8, khu phố 1, thị trấn TK, huyện HQ, tỉnh BP (là người đang sống như vợ chồng với D) đang bế con ngồi gần đó nên Y lấy 300.000 đồng (mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho X. X nghĩ là tiền Y vay của D nên nhận và cầm trên tay. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường TT phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã HL kiểm tra phát hiện tại nơi D ngồi dưới nền gạch men ở khu vực bếp có 01 ba lô màu xanh, kích thước 22cm x 16cm. Bên trong ba lô có một gói nylon hàn kín, dạng khoá miết, kích thước 4cm x 4cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn cùng với một số dụng cụ dùng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Cân tiểu ly, ống thủy tinh, ống hút... D khai nhận tinh thể màu trắng dạng rắn chứa trong gói nylon là ma túy đá do D mua của H với số tiền 1.800.000 đồng và được cất giữ để sử dụng, phân chia nhỏ để bán cho người nghiện khác. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến D, đồng thời thu giữ, niêm phong gói ma túy nêu trên để xử lý theo quy định.

Kết luận giám định số 497/KL-KTHS ngày 05/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,6141 gam.

Trong quá trình mở rộng điều tra, từ năm 2019 đến tháng 4/2023, D đã bán ma túy cho những người sử dụng ma túy khác như sau:

- Phạm Duy T3 đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

- Tạ Hoài N (tên gọi khác: CuBa) đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.
- Nguyễn Thế T (tên gọi khác: Nhí) đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng
- Trần Tiến D2 (tên gọi khác: Bùm) đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng;
- Trần Công Y đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng;
- Nguyễn Văn K (tên gọi khác: Nhóc Long Heo) đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng;
- Phạm Văn Đ (tên gọi khác: Đạt Tư Chớ), đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng;
- Phùng Minh D3 (tên gọi khác: Dương Phụng) đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng;
- Đối tượng tên Đ2 đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng;
- Đối tượng tên H3 đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng;
- Đối tượng tên L đã mua ma túy của D nhiều lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Ngoài ra D còn bán cho một số người nghiện ở phường TT, phường HL, thị xã HL nhưng D không biết họ tên, địa chỉ.

Về việc thu giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có chứa 2,0554 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh đen, màn hình cảm ứng, có SIM số 0362.693.625 và 0869.040.379 của D.

- Số tiền 300.000 đồng X dùng mua ma túy của D;

01 cân tiểu ly màu đen mặt ngoài ghi chữ POCKET SCALE, kích thước 11cm x 8cm; 01 ba lô màu xanh lá, kích thước 22cm x 16cm; 34 ống thủy tinh kích thước 19cm x 0,5cm; 01 bình gas mini màu trắng “LPG Gas Fuel”; 01 hộp nhựa màu đen, kích thước 5cm x 15cm x 4cm trong đó có: 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 9cm; 01 hộp quẹt gas mini không rõ hiệu, phần đầu bị hỏng; 01 gói nylon hàn kín, một đầu bị cắt hở kích thước 3,7cm x 0,7cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng dài 4,3cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 7cm, một đầu được vát nhọn; 01 ống thủy tinh dài 13cm, phần đầu bị bể; 04 gói nylon dạng khoá miết, trong đó 01 gói kích thước 3,5cm x 3cm và 03 gói kích thước 6cm x 4cm và 01 hộp quẹt gas mini màu đỏ đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 115/CT – VKSCT, ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước rút một phần quyết định truy tố đối với tình tiết định khung phạm tội đối với

hai người trở lên tại điểm c khoản 2 của điều luật. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 08 đến 09 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, không tranh luận; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2023, D gọi điện cho H mua ma túy đá với số tiền 1.800.000 đồng. Sau đó, D điều khiển xe mô tô một mình từ nhà D đến một tiệm điện thoại ở gần ngã ba Trừ Văn Thố để chuyển 1.800.000 đồng cho H qua tài khoản ngân hàng S. Theo chỉ dẫn của H, D đến lấy ma túy rồi đem về nhà cất giấu trong ba lô màu xanh ở khu vực bếp. Khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, D đang ở nhà thì Trần Công Y gặp D hỏi mua 300.000 đồng ma túy. D đồng ý và đi xuống bếp để lấy ma túy phân chia bán cho Y thì bị lực lượng Công an phường TT phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã HL kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Trong quá trình mở rộng điều tra, từ năm 2019 đến tháng 4/2023, D đã bán ma túy cho 11 người sử dụng ma túy khác với mỗi lần mua ma túy từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Ngoài ra D còn bán cho một số người nghiện ở phường TT, phường HL, thị xã HL nhưng D không biết họ tên, địa chỉ.

Kết luận giám định số 497/KL-KTHS ngày 05/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,6141 gam.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy bị cáo thực hiện hành vi bán chất ma túy cho nhiều người, nhưng tại phiên tòa, không chứng minh được cùng một lúc bị cáo bán chất ma túy cho hai người trở lên, nên Đại diện VKS rút tình tiết tăng nặng định khung theo điểm c khoản 2 Điều 151; việc rút một phần quyết định truy tố này là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Bản Cáo trạng số: 115/CT – VKSCT, ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và ý kiến

của Đại diện VKS tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ phù hợp với qui định tại Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bán ma túy cho người sử dụng ma túy 05 lần trở lên, đều lấy các lần phạm tội là nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã nghiện ma túy. Do lười lao động chính đáng và để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, mục đích trục lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có chứa 2,0554 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh đen, màn hình cảm ứng, có SIM số 0362.693.625 và 0869.040.379 là phương tiện mà D liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm (gọi mua ma túy và liên lạc với người nghiện để bán ma túy) cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với số tiền 300.000 đồng D có được từ việc bán ma túy cho Y cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với các vật chứng liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 cân tiểu ly màu đen mặt ngoài ghi chữ POCKET SCALE, kích thước 11cm x 8cm; 01 ba lô màu xanh lá, kích thước 22cm x 16cm; 34 ống thủy tinh kích thước 19cm x 0,5cm; 01 bình gas mini màu trắng “LPG Gas Fuel”; 01 hộp nhựa màu đen, kích thước 5cm x 15cm x 4cm trong đó có: 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 9cm; 01 hộp quẹt gas mini không rõ hiệu, phần đầu bị hỏng; 01 gói nylon hàn kín, một đầu bị cắt hở kích thước 3,7cm x 0,7cm; 01 đoạn ống hút nhựa

màu vàng dài 4,3cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 7cm, một đầu được vát nhọn; 01 ống thủy tinh dài 13cm, phần đầu bị bể; 04 gói nylon dạng khoá miết, trong đó 01 gói kích thước 3,5cm x 3cm và 03 gói kích thước 6cm x 4cm và 01 hộp quét gas mini màu đỏ đã qua sử dụng; Các vật chứng trên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nhưng bản thân bị cáo không có việc làm, thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối tượng tên H (tên gọi khác: H2) tại khu vực bia chiến thắng BB, tỉnh BD. Quá trình điều tra chưa xác định nhân thân, lai lịch của đối tượng H. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện BB, tỉnh BD để xác minh xử lý theo quy định.

Đối với Phạm Thị Thanh X là người sinh sống như vợ chồng với D và là người đứng tên tài khoản D và H giao dịch mua ma túy; là người nhận tiền của Y vào ngày 29/4/2023. Lý do X đăng ký tài khoản ngân hàng S giao cho D sử dụng là do D không có giấy Chứng minh nhân dân nên không trực tiếp đăng ký được. Sau đó D đưa số tài khoản cho H để chuyển tiền ma túy thì X không biết, D không nói cho X biết việc đưa tài khoản của X cho H. Ngày 29/4/2023, X nhận 300.000 đồng của Y vì nghĩ đó là tiền vay mượn giữa Y và D. Khi đưa tiền Y cũng không nói cho X biết đây là tiền Y mua ma túy, D cũng không nói cho X biết Y tới là để mua ma túy. Do đó, không có yếu tố đồng phạm đối với Phạm Thị Thanh X về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi test, kết quả cho thấy X dương tính với Methamphetamine nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Thế T, Trần Tiến D, Phạm Duy T3, Trần Công Y là người có hành vi mua ma túy của Nguyễn Tiến D để sử dụng trái phép, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy do D thực hiện. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn K, Phùng Minh D3: Là người mua ma túy của D để sử dụng trái phép. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định các đối tượng đã đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định.

Đối với các đối tượng L, Đ2, H3 là người mua ma túy của D. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định.

[9]. Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chợ Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 08 (tám) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có chứa 2,0554 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định);

- Tịch thu, nộp sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh đen, màn hình cảm ứng, có SIM số 0362.693.625 và 0869.040.379 đã tạm giữ, là phương tiện mà D liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm (gọi cho H để mua ma túy và liên lạc với người nghiện để bán ma túy);

- Tịch thu, nộp sách nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng đã tạm giữ mà D có được từ việc bán ma túy cho Y;

- Tịch thu tiêu huỷ đối với các vật chứng liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 cân tiểu ly màu đen mặt ngoài ghi chữ POCKET SCALE, kích thước 11cm x 8cm; 01 ba lô màu xanh lá, kích thước 22cm x 16cm; 34 ống thủy tinh kích thước 19cm x 0,5cm; 01 bình gas mini màu trắng “LPG Gas Fuel”; 01 hộp nhựa màu đen, kích thước 5cm x 15cm x 4cm trong đó có: 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 9cm; 01 hộp quẹt gas mini không rõ hiệu, phần đầu bị hỏng; 01 gói nylon hàn kín, một đầu bị cắt hở kích thước 3,7cm x 0,7cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng dài 4,3cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 7cm, một đầu được vát nhọn; 01 ống thủy tinh dài 13cm, phần đầu bị bể; 04 gói nylon dạng khoá miết, trong đó 01 gói kích thước 3,5cm x 3cm và 03 gói kích thước 6cm x 4cm và 01 hộp quẹt gas mini màu đỏ đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu án phí 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Đình Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Loan